

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ GẠO  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: **30/2021/DS-ST**

Ngày: 01/02/2021

V/ v tranh chấp “Hợp đồng vay  
tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Ngọc Hạnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Trương Hoàng Hoa**.

2/ Ông **Đặng Phước Lung**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Thơ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện  
Chợ Gạo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Ông **Phạm  
Minh Thanh**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo,  
tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 387/2020/TLST-DS ngày  
02/11/2020 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử  
số: 209/2020/QĐXXST-DS ngày 23/12/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị V**, sinh năm 1951 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 98/5A, đường Đ, phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Bà **Phạm Thị Kim L**, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 194, ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo Đơn khởi kiện, Bản khai và tại phiên Tòa hôm nay, bà **Hồ Thị V** trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên bà **Hồ Thị V** có hứa cho bà **Phạm Thị Kim L** vay  
số tiền 20.000.000 đồng để làm vốn mua bán. Ngày 12/8/2020, bà **L** gặp bà **V** vay  
20.000.000 đồng và có làm biên nhận, thỏa thuận trả mỗi tháng 2.000.000 đồng, bắt đầu  
trả từ ngày 25/8/2020. Tuy nhiên, từ ngày viết biên nhận đến nay thì bà **L** không trả cho  
bà được số tiền nào mặc dù bà đã nhắc nhở nhiều lần.

Nay bà khởi kiện yêu cầu bà **L** trả cho bà số tiền 20.000.000 đồng, bà không yêu  
cầu tính lãi.

\* Đối với bị đơn bà Phạm Thị Kim L: Quá trình tố tụng, Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định nhưng bà L không nộp bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ hoặc các văn bản thể hiện ý chí của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn, bà L vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng tại phiên toà hôm nay, bà L cũng vắng mặt mà không vì sự việc bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà có ý kiến phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán và Thư ký chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, xét thấy việc bà Hồ Thị V yêu cầu bà Phạm Thị Kim L trả số tiền 20.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, là có cơ sở chấp nhận, không trái quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà V.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định. Quá trình tố tụng, bà Phạm Thị Kim L vắng mặt mà không vì sự việc bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, do đó Tòa án xét xử vắng mặt bà L theo quy định.

[3] Về các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, ý kiến trình bày, tranh luận của đương sự và căn cứ giải quyết vụ án: Xét chứng cứ bà V cung cấp là biên nhận ngày 12/8/2020 thể hiện bà Phạm Thị Kim L có vay của bà Hồ Thị V số tiền 20.000.000 đồng.

Việc bà Phạm Thị Kim L không nộp bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ hoặc các văn bản thể hiện ý chí của mình hay các văn bản phản đối những tình tiết, tài liệu, văn bản mà bà V đưa ra, bà L vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, tại phiên tòa hôm nay bà L cũng vắng mặt, xem như bà không phản đối yêu cầu khởi kiện của bà V.

Do đó việc bà V yêu cầu bà L trả số tiền 20.000.000 đồng, là có cơ sở, không trái với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về Điều luật áp dụng: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 91, Điều 92, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật

Tổ tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470, Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Nhận định ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo: Tại Tòa, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung vụ án, Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Các đương sự không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bà Phạm Thị Kim L chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 91, Điều 92, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470, Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử: Chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị V.

Buộc bà Phạm Thị Kim L phải trả cho bà Hồ Thị V số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Bà Phạm Thị Kim L phải nộp 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại bà Hồ Thị V số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004345 ngày 28/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Bà Hồ Thị V có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Phạm Thị Kim L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.
- VKS nhân dân huyện Chợ Gạo.
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, án văn.

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Trần Ngọc Hạnh**